

Khi ấy, cụ tho Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những gì gọi là pháp cực kỳ hy hữu của Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa mà Thanh văn, Độc giác đều chẳng có?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Và suy nghĩ chín chắn, Ta sẽ vì các ông phân biệt, giải nói pháp cực kỳ hy hữu của Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa an trụ dị thực sanh bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; năm phép thần thông vi diệu; ba mươi bảy thứ pháp phần Bồ-đề; pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; bốn sự hiểu biết thông suốt; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; không, vô tướng, vô nguyện Tam-ma-địa v.v... vô lượng công đức; đến mười phương thế giới, nếu các hữu tình, đáng dùng bố thí mà đem lại lợi ích, thì dùng bố thí để đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng tịnh giới đem lại lợi ích, thì dùng tịnh giới mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng an nhẫn đem lại lợi ích, thì dùng an nhẫn mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng tinh tấn đem lại lợi ích, thì dùng tinh tấn mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng tịnh lự đem lại lợi ích, thì dùng tịnh lự mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng Bát-nhã đem lại lợi ích, thì dùng Bát-nhã mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng sơ thiền đem lại lợi ích, thì dùng sơ thiền mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiền đem lại lợi ích, thì dùng đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiền mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng định Không vô biên xứ đem lại lợi ích, thì dùng định Không vô biên xứ mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ đem lại lợi ích, thì dùng định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng từ vô lượng đem lại lợi ích, thì dùng từ vô lượng mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng bi, hỷ, xả vô lượng đem lại lợi ích, thì dùng bi, hỷ, xả vô lượng mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng bốn niệm trụ đem lại lợi ích, thì dùng bốn niệm trụ mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo đem lại lợi ích, thì dùng bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo mà đem lại

lợi ích cho họ; đáng dùng không Tam-ma-địa đem lại lợi ích, thì dùng không Tam-ma-địa mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng Tam-ma-địa vô tướng, vô nguyện đem lại lợi ích, thì dùng dùng Tam-ma-địa vô tướng, vô nguyện mà đem lại lợi ích cho họ; đáng dùng các thiện pháp khác đem lại lợi ích, thì dùng các thiện pháp khác mà đem lại lợi ích cho họ.

Cu thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa an trụ dị thực sanh bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; năm phép thần thông vi diệu; ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề; pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; bốn sự hiểu biết thông suốt; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; Tam-ma-địa không, vô tướng, vô nguyện v.v... vô lượng công đức, dùng bố thí v.v... đem lại lợi ích cho hữu tình?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, cho các hữu tình những vật cần dùng: Cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cần y phục cho y phục, cần xe cho xe, cần hương hoa cho hương hoa, cần tràng phan bảo cái cho tràng phan bảo cái; cần đồ nằm cho đồ nằm, cần đồ trang sức như anh lạc v.v... cho các đồ trang sức như anh lạc v.v... cần nhà cửa cho nhà cửa, cần đèn đuốc cho đèn đuốc, cần kỹ nhạc cho kỹ nhạc, cần thuốc thang cho thuốc thang; tùy theo các loại vật dụng nhu cầu đều cho hết, không để thiếu. Như dâng đồ cúng dường cho Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, dâng cho các Độc giác cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho các Độc giác, dâng cho A-la-hán cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho A-la-hán, dâng cho các Bất hoàn cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho Bất hoàn, dâng cho Nhất lai cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho Nhất lai, dâng cho các Dự lưu cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho Dự lưu, dâng cho các Chánh Chí Chánh Hành cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho Chánh Chí Chánh Hành, dâng cho người trì giới cũng như thế. Như dâng đồ cúng dường cho người trì giới, cho người phạm giới cũng như thế. Như cho đồ cần dùng cho người phạm giới, cho các ngoại đạo cũng như thế. Như cho đồ cần dùng cho ngoại đạo, cho các hạng người khác cũng như vậy. Như cho đồ cần dùng cho loài người, cho các loài phi nhơn cũng như vậy. Như cho đồ cần dùng cho loài phi nhơn, cho các bàng sanh cũng như thế.

Đối với các hữu tình, tâm Bồ-tát bình đẳng không có tướng sai biệt mà hành bố thí, trên từ chư Phật, dưới đến bàng sanh, bình đẳng bình đẳng, không có sự phân biệt. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát liễu đạt tự tướng của các pháp và hữu tình đều rỗng không, hoàn toàn không sai biệt, nên không có tướng khác, không có sự phân biệt mà hành bố thí. Đại Bồ-tát ấy, do không có tướng khác, không có sự phân biệt mà hành bố thí, nên sẽ đắc quả vô dị, vô phân biệt, nghĩa là viên mãn được trí nhất thiết tướng và vô lượng công đức khác của chư Phật.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thấy người đi xin mà nghĩ thế này: Nếu là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, là ruộng phước thì ta nên cung kính cúng dường; nếu là bàng sanh, chẳng phải ruộng phước thì chẳng nên cho các vật dụng cần dùng; nếu Đại Bồ-tát ấy, khởi tâm như thế thì chẳng phải là pháp Bồ-tát. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì các Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, cầu đạt quả vị giác ngộ cao tột, cần phải tịnh tâm mình, thì ruộng phước mới tịnh, thấy người đi xin chẳng nên nghĩ rằng hữu tình như thế, ta nên bố thí, làm việc lợi ích cho họ; còn hữu tình như thế, ta chẳng nên bố thí, chẳng làm lợi ích, trái với tâm Bồ-đề đã phát khi xưa, đó là các Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, ta vì hữu tình sẽ làm nơi nương tựa cây nhờ, bến bờ, nhà cửa, cứu hộ; thấy các người đi xin thì nên nghĩ: Nay hữu tình này bản cùng cô độc, ta sẽ dùng bố thí đem lại lợi ích cho họ, họ do nhân duyên này cũng có thể chuyển hóa, ít muốn ưa đủ, lìa giết sanh mạng, lìa không cho mà lấy, lìa dục, tà hạnh, lìa nói hư dối, lìa nói ly gián, lìa nói thô ác, lìa nói hỗn tạp, cũng lìa tham dục, sân nhuế, tà kiến. Do nhân duyên này, sanh vào dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, hoặc dòng dõi lớn Bà-la-môn, hoặc dòng dõi lớn trưởng giả, hoặc dòng dõi lớn Cư sĩ, hoặc sanh vào một chốn phú quý nào đó, đầy đủ của báu, tu các thiện nghiệp; hoặc do nhân duyên lợi ích của sự bố thí mà dần dần nương vào ba thừa mà được độ thoát, nghĩa là khiến hướng nhập ba cảnh giới Vô dư y Niết-bàn của Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát có oán địch khác, hoặc các hữu tình đi đến chỗ vị ấy làm tổn hại, hoặc vì thiếu thốn mà có sự cầu xin, thì Đại Bồ-tát ấy, chẳng bao giờ phát khởi tâm phân biệt sai khác là kẻ này nên cho, kẻ kia không nên cho, chỉ thường phát khởi tâm bình đẳng, tùy theo sự cầu xin đều cho hết. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy vì làm lợi ích cho khắp các hữu tình, cầu đạt quả vị giác ngộ cao tột. Còn nếu phát khởi tâm phân biệt sai khác là kẻ này nên cho, kẻ kia chẳng nên cho, thì bị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chư Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, trời, người, A-tổ-lạc v.v... trong thế gian cùng

chê trách: Ai cần ông phát tâm Bồ-đề, thế nguyện lợi lạc khắp các loài hữu tình, người không nương tựa làm nơi nương tựa, người không ai cứu hộ làm người cứu hộ, người không nhà cửa làm chỗ nhà cửa, người không chỗ dừng chân làm chỗ dừng chân, nhưng nay lại chọn lựa có cho, không cho.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, có người và chẳng phải người đi đến chỗ vị ấy cầu xin các bộ phận cơ thể như tay, chân, lông, đốt, thì Đại Bồ-tát ấy, chẳng khởi hai tâm là cho hoặc không cho mà chỉ nghĩ thế này: Tùy theo sự cầu xin sẽ cho họ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường nghĩ thế này: Ta vì lợi lạc các hữu tình mà thọ thân này các hữu tình đến xin nhất định sẽ cho, chẳng nên không cho. Cho nên thấy người cầu xin liền khởi tâm thế này: Nay thân này của ta vốn là vì họ mà thọ sanh, họ không đến lấy, còn phải tự đưa đi, huống là họ đến cầu xin mà không cho. Nghĩ như thế rồi vui mừng nhảy nhót, tự cắt từng phần mà trao cho họ, lại tự mừng là nay đạt được lợi ích lớn.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa nên học như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thấy có người cầu xin liền nghĩ thế này: Nay trong sự việc này, ai cho, ai nhận, cho vật gì, do đâu mà cho, vì cái gì mà cho, tại sao mà cho? Tự tánh của các pháp đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì các pháp như thế đều rất ráo không, chẳng phải trong pháp không có cho, có lấy.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nên học các pháp đều không như thế, nghĩa là hoặc do nội không nên không, hoặc do ngoại không nên không, hoặc do nội ngoại không nên không, hoặc do không không nên không, hoặc do đại không nên không, hoặc do thắng nghĩa không nên không, hoặc do hữu vi không nên không, hoặc do vô vi không nên không, hoặc do rất ráo không nên không, hoặc do vô tế không nên không, hoặc do tán không nên không, hoặc do biến dị không nên không, hoặc do bản tánh không nên không, hoặc do tự tướng không nên không, hoặc do cộng tướng không nên không, hoặc do nhất thiết pháp không nên không, hoặc do bất khả đắc không nên không, hoặc do vô tánh không nên không, hoặc do tự tánh không nên không, hoặc do vô tánh tự tánh không nên không. Đại Bồ-tát ấy, an trụ trong không này mà hành bố thí, luôn không gián đoạn, viên mãn bố thí Ba-la-mật-đa; do bố thí Ba-la-mật-đa được viên mãn, nên khi bị người cắt xẻo vật trong ngoài, tâm vị ấy hoàn toàn không

sân hận, phân biệt, chỉ nghĩ thế này: Hữu tình và pháp, tất cả đều không thì ai cắt xẻo ta, ai bị cắt xẻo, ai lại quán không?

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn, quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát vì muốn lợi lạc các loài hữu tình, nên nguyện nhập vào đại địa ngục; vào rồi phát khởi ba cách chỉ dẫn. Ba cách đó là gì? Một là dùng thần biến để chỉ dẫn, hai là dùng ký thuyết để chỉ dẫn, ba là dùng răn dạy để chỉ dẫn. Đại Bồ-tát ấy dùng thần biến để chỉ dẫn, diệt trừ các loại khổ cụ như địa ngục, nước sôi, lửa, đao v.v... dùng ký thuyết để chỉ dẫn, ghi nhớ tâm niệm của hữu tình để vì họ nói pháp; dùng răn dạy để chỉ dẫn đối với họ, phát khởi đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả vì họ nói pháp, khiến các loài hữu tình ở địa ngục ấy, ở chỗ Bồ-tát, sanh lòng tin thanh tịnh; do nhân duyên này, từ địa ngục ra, được sanh lên cõi trời, hoặc sanh vào cõi người, dần dần nương vào ba thừa, vượt vòng khổ não.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát khi phụng sự cúng dường chư Phật Thế Tôn, thâm tâm hoan hỷ, chẳng phải chẳng hoan hỷ, thâm tâm ưa thích, chẳng phải chẳng ưa thích, thâm tâm cung kính, chẳng phải chẳng cung kính. Đại Bồ-tát ấy, đối với chánh pháp mà chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã nói, cung kính lắng nghe, thọ trì, đọc tụng cho đến khi đắc quả vị giác ngộ cao tột, chẳng bao giờ quên mất, theo pháp đã nghe, thường vì hữu tình giảng giải rành mạch, khiến đạt được an lạc lợi ích thù thắng, cho đến khi đắc quả vị giác ngộ cao tột, thường không biếng lười phể bỏ.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình trong loài bàng sanh, nên tự xả thân mạng. Đại Bồ-tát ấy, thấy các bàng sanh bị lửa đốt bức bách, muốn tàn hại nhau, nên khởi tâm thương xót, tự cắt các bộ phận của thân, chặt các lông đốt, ném khắp mười phương, để chúng tự ý ăn nuốt. Các loài bàng sanh được ăn thịt nơi thân Bồ-tát này đều đối với Bồ-tát, khởi tâm rất xấu hổ và rất thương tiếc. Do nhân duyên ấy, thoát loài bàng sanh, được sanh lên trời, hoặc sanh vào loài người, gặp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nghe thuyết chánh pháp, như lý tu hành, dần dần nương ba thừa mà được độ thoát, nghĩa là tùy theo đó mà chúng nhập ba cảnh giới Vô dư y Niết-bàn của Thanh văn, Độc giác và Vô Thượng thừa.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát thường vì thế gian làm việc khó làm, mang nhiều lợi ích, nghĩa là vì lợi lạc các hữu tình

mà tự phát tâm Vô thượng Bồ-đề, cũng khiến cho người phát tâm yểm ly sanh tử, cầu quả Bồ-đề, tự thực hành các pháp chánh hạnh như thật, cũng khiến người hành, dần dần nhập cảnh giới Niết-bàn của ba thừa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các loài hữu tình trong cõi naga quý cho nên nguyện sanh vào cõi ấy, phương tiện dứt trừ cái khổ đói khát. Các naga quý ấy, khi các khổ đã dứt, đối với Bồ-tát này, khởi xấu hổ và rất thương kính; nhờ thiện căn này, thoát cảnh quý đói, được sanh lên cõi trời, hoặc sanh vào cõi người, thường gặp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cung kính cúng dường, nghe thuyết chánh pháp, dần dần tu hành chánh hạnh ba thừa, cho đến khi được nhập ba cảnh giới Vô dư y Niết-bàn.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát đối với loài hữu tình an trụ đại bi phát khởi vô biên phương tiện thiện xảo, cứu vớt khiến nhập Niết-bàn của ba thừa, rất ráo an lạc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát hoặc vì chúng trời Tứ đại vương tuyên thuyết Chánh pháp, hoặc vì trời Ba mươi ba tuyên thuyết Chánh pháp, hoặc vì trời Dạ-ma tuyên thuyết Chánh pháp, hoặc vì trời Đổ-sử-đa tuyên thuyết Chánh pháp, hoặc vì trời Lạc biên hóa tuyên thuyết Chánh pháp, hoặc vì trời Tha hóa tự tại tuyên thuyết Chánh pháp. Các chúng trời ấy, ở chỗ Bồ-tát nghe chánh pháp rồi, dần dần nương vào ba thừa siêng tu chánh hạnh, tùy theo sở tu nhập vào ba cảnh giới Vô dư y Niết-bàn.

Này Thiện Hiện! Trong chúng trời ấy có các Thiên tử đam mê năm dục lạc vi diệu cõi trời và cung điện báu mà chúng ở. Đại Bồ-tát ấy, thị hiện lửa nổi lên thiêu cháy cung điện ấy, khiến sanh sợ hãi, nhàm chán, nhơn đó vì họ nói pháp thế này: Này các Thiên tử! Nên quán sát kỹ, chư hành vô thường, khổ, không, phi ngã, chẳng thể bảo đảm tin cậy, người có trí ai ưa đắm các thứ ấy! Khi ấy, các Thiên tử nghe pháp âm này, đối với năm dục đều sanh nhàm chán, xa lìa, tự quán thân mạng hư dối vô thường, giống như cây chuối, ánh chớp, bóng nắng, quán các cung điện giống như tù ngục. Quán như thế rồi, dần dần nương ba thừa siêng tu chánh hạnh mà được diệt độ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn thanh tịnh không chướng ngại quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát, thấy các Phạm thiên đứng trước các kiến chấp, nên phương tiện giáo hóa dẫn dắt, khiến họ xa lìa, bảo: Này các Thiên tiên! Tại sao các ông ở trong tất cả pháp không, vô tướng, hư

vọng không thật mà phát khởi các thứ ác kiến như thế? Nên mau bỏ đi, hãy tin thọ chánh pháp, khiến các người đạt được cam lồ Vô thượng.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát an trụ đại bi, vì các hữu tình tuyên thuyết Chánh pháp.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy có pháp cực kỳ hi hữu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, thấy các Đại Bồ-tát dùng bốn nhiếp sự nhiếp hóa các hữu tình. Bốn pháp ấy là gì? Một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự.

Này Thiện Hiện! Làm sao Đại Bồ-tát có thể dùng bố thí, nhiếp hóa các hữu tình?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát dùng hai loại bố thí mà nhiếp hóa các hữu tình. Hai loại ấy là gì? Một là tài thí, hai là pháp thí.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát thường dùng tài thí nhiếp hóa các hữu tình như thế nào?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thường dùng các thứ vàng, bạc, ngọc báu, chơn châu, ma ni, san hô, Phệ-lưu-ly, ngọc báu Phá-chi-ca, kha bối, bích ngọc, đế thanh, đại thanh, thạch tạng, xử tạng, hồng liên v.v... cho các hữu tình; hoặc dùng các thứ y phục, thức ăn uống, cung điện, lầu gác, phòng nhà, đồ nằm, xe cộ, hương hoa, đèn đuốc, kỹ nhạc, tràng phan, bảo cái, anh lạc v.v... cho các hữu tình; hoặc đem thê thiếp, con trai, con gái, đồng bộc và người hầu cho các hữu tình; hoặc đem các loại bàng sanh như voi, ngựa, trâu, dê, lừa v.v... cho các hữu tình; hoặc đem các loại tài vật kho tàng, thành ấp, xóm làng và ngôi vua cho các hữu tình; hoặc đem các bộ phận thân thể như tay, chân, lông đốt, đầu, mắt, tủy, não cho các hữu tình. Đại Bồ-tát ấy, đem các thứ đồ vật đặt ở ngã tư đường, lên trên đài cao, loan báo thế này: Tất cả hữu tình, có cần vật gì, tự do tới lấy chớ sanh nghi mạn, như lấy của mình chớ nghĩ gì khác. Đại Bồ-tát ấy bố thí cho các hữu tình các vật theo nhu cầu rồi, lại khuyên quy y Tam-bảo Phật, Pháp, Tăng, hoặc khuyên thọ trì năm giới cận sự nam, hoặc khuyên thọ trì tám giới cận trụ, hoặc khuyên thọ trì mười thiện nghiệp đạo, hoặc khuyên tu hành sơ thiên, hoặc khuyên tu hành đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiên, hoặc khuyên tu hành từ vô lượng, hoặc khuyên tu hành bi, hỷ, xả vô lượng; hoặc khuyên tu hành định Vô biên xứ, hoặc khuyên tu hành định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ; hoặc khuyên tu hành tùy niệm Phật, hoặc khuyên tu hành tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm giới, tùy

niệm xả, tùy niệm thiên, hoặc khuyên tu hành quán bất tịnh, hoặc khuyên tu hành niệm giữ hơi thở; hoặc khuyên tu hành tướng vô thường, hoặc khuyên tu hành tướng khổ vô thường, tướng khổ vô ngã, tướng bất tịnh, tướng chán ăn, tướng tất cả thế gian chẳng thể ưa thích, tướng chết, tướng đoạn, tướng lìa, tướng diệt; hoặc khuyên tu hành bốn niệm trụ, hoặc khuyên tu hành bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc khuyên tu hành Tam-ma-địa không, hoặc khuyên tu hành Tam-ma-địa vô tướng, vô nguyện; hoặc khuyên tu hành pháp môn giải thoát không, hoặc khuyên tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; hoặc khuyên tu hành tám giải thoát, hoặc khuyên tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc khuyên tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, hoặc khuyên tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, nguyện, lực, trí Ba-la-mật-đa; hoặc khuyên an trụ Thánh đế khổ, hoặc khuyên an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc khuyên an trụ pháp không nội, hoặc khuyên an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc khuyên an trụ chơn như, hoặc khuyên an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; hoặc khuyên tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, hoặc khuyên tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc khuyên tu hành bậc Cực hỷ, hoặc khuyên tu hành bậc Ly cầu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; hoặc khuyên tu hành năm loại mắt, hoặc khuyên tu hành sáu phép thần thông; hoặc khuyên tu hành mười lực Như Lai, hoặc khuyên tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc khuyên tu hành đại từ, hoặc khuyên tu hành đại bi, đại hỷ, đại xả; hoặc khuyên tu hành pháp không quên mất, hoặc khuyên tu hành tánh luôn luôn xả; hoặc khuyên tu hành trí nhất thiết; hoặc khuyên tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc khuyên tu hành ba mươi hai tướng đại sĩ, hoặc khuyên tu hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; hoặc khuyên tu hành quả Dự lưu, hoặc khuyên tu hành quả

Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; hoặc khuyển tu hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, hoặc khuyển tu hành quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, phương tiện thiện xảo, đối với các hữu tình, hành tài thí rồi, lại khéo an lập các loại hữu tình, khiến an trụ trong pháp an ổn Vô thượng cho đến khiến đắc trí nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, có pháp cực kỳ hi hữu.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thường dùng pháp thí nhiếp hóa các loài hữu tình như thế nào?

Này Thiện Hiện! Pháp thí của Đại Bồ-tát có hai thứ. Hai thứ ấy là gì? Một là pháp thí thế gian, hai là pháp thí xuất thế gian.

Này Thiện Hiện! Thế nào là pháp thí thế gian của Đại Bồ-tát?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, vì các hữu tình tuyên thuyết khai thị, phân biệt rõ ràng các pháp thế gian, đó là quán bất tịnh, hoặc niệm giữ hơi thở, hoặc bốn tịnh lự, hoặc bốn phạm trụ, hoặc bốn định vô sắc, hoặc pháp cùng loại phạm phu khác ở thế gian. Như thế gọi là pháp thí thế gian.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, hành pháp thí thế gian rồi, dùng các loại phương tiện giáo hóa, dẫn dắt hữu tình, khiến họ xa lìa các pháp thế gian, dùng các thứ phương tiện giáo hóa dẫn dắt hữu tình, khiến an trụ Thánh pháp và quả Thánh pháp.

Này Thiện Hiện! Thế nào là Thánh pháp và quả Thánh pháp?

Này Thiện Hiện! Thánh pháp là bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện; bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tám giải thoát, chín định thứ đệ; pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; mười địa Bồ-tát; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng v.v... các pháp vô lậu.

Này Thiện Hiện! Quả Thánh pháp là quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán, quả vị Độc giác, quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thánh pháp của Đại Bồ-tát là trí quả Dự lưu, trí quả Nhất lai, trí quả Bất hoàn, trí quả A-la-hán, trí quả vị Độc giác, trí quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật; trí bốn niệm trụ, trí bốn

chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; trí pháp môn giải thoát không, trí pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; trí bốn tịnh lự, trí bốn vô lượng, bốn định vô sắc; trí tám giải thoát, trí tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; trí bồ thí Ba-la-mật-đà, trí tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đà; trí tất cả pháp môn Đà-la-ni, trí tất cả pháp môn Tam-ma-địa; trí Thánh đế khổ, trí Thánh đế tập, diệt, đạo; trí pháp không nội, trí pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; trí chơn như, trí pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; trí mười địa Bồ-tát; trí năm loại mắt, trí sáu phép thần thông; trí mười lực Như Lai, trí bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; trí pháp không quên mất, trí tánh luôn luôn xả; trí trí nhất thiết, trí trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng và tất cả trí pháp thế gian và xuất thế gian khác; trí pháp hữu lậu, vô lậu; trí pháp hữu vi, vô vi. Đó gọi là Thánh pháp. Quả Thánh pháp là đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí phiền não tương tục; đó gọi là quả Thánh pháp.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát cũng có thể đắc trí nhất thiết tướng chẳng?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đại Bồ-tát cũng có thể đắc trí nhất thiết tướng.

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát cũng có thể đắc trí nhất thiết tướng thì cùng với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có gì sai khác?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát gọi là trí nhất thiết tướng tùy đắc. Còn tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thì gọi là trí nhất thiết tướng dĩ đắc. Vì sao? Vì chẳng phải tâm của các Đại Bồ-tát cùng với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bỗng nhiên có sự sai khác, đó là các chúng Đại Bồ-tát cùng với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác

đều an trụ tánh vô sai biệt của các pháp đối với các pháp tướng, cầu chánh biến tri, thì gọi là chúng Đại Bồ-tát, nếu đạt đến cứu cánh tức là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Khi trụ ở nhơn vị đối với tự tướng cộng tướng của tất cả pháp, chiếu rõ không mờ, thanh tịnh đầy đủ thì gọi là chúng Đại Bồ-tát. Nếu đạt được quả vị thì gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Cho nên Đại Bồ-tát cùng với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuy đều gọi là đặc trí nhất thiết tướng, nhưng có sự sai khác.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là pháp thí thế gian của Đại Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát do nương pháp thí thế gian như thế, lại thường tu hành pháp thí xuất thế gian, đó là các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, phương tiện thiện xảo, trước dạy hữu tình thiện pháp thế gian, sau khiến xa lìa thiện pháp thế gian, an trụ thánh pháp vô lậu xuất thế gian, cho đến khiến đặc trí nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là Thánh pháp xuất thế gian mà các Đại Bồ-tát vì các hữu tình tuyên thuyết khai thị, phân biệt rõ ràng, gọi đó là pháp thí?

Này Thiện Hiện! Tất cả thiện pháp khác với pháp phàm phu, nếu tu tập chơn chánh thì khiến các hữu tình vượt khỏi thế gian, an trụ an ổn, cho nên gọi là xuất thế, đó là bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; ba pháp môn giải thoát, tám giải thoát, chín định thứ đệ, bốn trí Thánh đế, Ba-la-mật-đa, các trí không v.v... mười địa Bồ-tát; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi vẻ đạ phụ thuộc, tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; các thiện pháp vô lậu như thế, tất cả đều gọi là Thánh pháp xuất thế gian.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là bốn niệm trụ?

Này Thiện Hiện! Đó là đối với nội thân, an trụ quán theo thân; đối với ngoại thân, an trụ quán theo thân, đối với nội ngoại thân, an trụ quán theo thân, đầy đủ chánh cần, chánh tri, chánh niệm, trừ tham ái ở đời, an trụ thân, quán tập; an trụ thân, quán diệt, do đó đối với thân, an trụ quán theo thân; an trụ thân, quán tập; an trụ thân, quán diệt, không có chỗ tựa, đối với các pháp thế gian, không có sự chấp thọ, đó là thứ nhất. Đối với nội thọ, an trụ quán theo thọ; đối với ngoại thọ, an trụ quán theo thọ; đối với nội ngoại thọ, an trụ quán theo thọ, đầy đủ chánh cần, chánh tri, chánh niệm, trừ tham ái ở đời, an trụ thọ, quán tập; an trụ thọ, quán diệt; do đó đối với thọ, an trụ quán theo thọ; an

trụ thọ, quán tập; an trụ thọ, quán diệt, không có chỗ tựa, đối với các pháp thế gian, không có sự chấp thọ, đó là thứ hai. Đối với nội tâm, an trụ quán theo tâm; đối với ngoại tâm, an trụ quán theo tâm; đối với nội ngoại tâm, an trụ quán theo tâm, đầy đủ chánh cần, chánh tri, chánh niệm, trừ tham ái ở đời, an trụ tâm, quán tập; an trụ tâm, quán diệt, do đó đối với tâm, an trụ quán theo tâm; an trụ tâm, quán tập; an trụ tâm, quán diệt, không có chỗ tựa, đối với các pháp thế gian, không có sự chấp thọ, đó là thứ ba. Đối với nội pháp, an trụ quán theo pháp; đối với ngoại pháp, an trụ quán theo pháp, đối với nội ngoại pháp, an trụ quán theo pháp, đầy đủ chánh cần, chánh tri, chánh niệm, trừ tham ái ở đời, an trụ pháp, quán tập; an trụ pháp, quán diệt, do đó đối với pháp, an trụ quán theo pháp; an trụ pháp, quán tập; an trụ pháp, quán diệt, không có chỗ tựa, đối với các pháp thế gian, không có sự chấp thọ, đó là thứ tư.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là bốn niệm trụ.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là bốn chánh đoạn?

Này Thiện Hiện! Vì khiến cho các pháp ác bất thiện chưa sanh, chẳng sanh, nên khởi phát ý muốn siêng năng tinh tấn, cảnh tỉnh tâm, giữ tâm, đó là thứ nhất. Vì khiến pháp ác bất thiện đã sanh đoạn diệt, nên phát khởi ý muốn siêng năng tinh tấn, cảnh tỉnh tâm, giữ tâm, đó là thứ hai. Vì khiến pháp thiện chưa sanh được sanh nên phát khởi ý muốn siêng năng tinh tấn, cảnh tỉnh tâm, giữ tâm, đó là thứ ba. Vì khiến pháp thiện đã sanh đứng vững chẳng mất, tu và tác chứng trí làm cho đầy đủ tăng trưởng rộng lớn, nên phát khởi ý muốn siêng năng tinh tấn, cảnh tỉnh tâm, giữ tâm, đó là thứ tư.

Này Thiện Hiện! Đó là bốn chánh đoạn.

Này Thiện Hiện! Thế nào là bốn thần túc?

Này Thiện Hiện! Thành tựu việc đoạn hành dục Tam-ma-địa, tu tập thần túc, chán y chỉ, lìa y chỉ, diệt y chỉ, hướng về xả, đó là thứ nhất. Thành tựu việc đoạn hành cần Tam-ma-địa, tu tập thần túc, chán y chỉ, lìa y chỉ, diệt y chỉ, hướng về xả, đó là thứ hai. Thành tựu việc đoạn hành tâm Tam-ma-địa, tu tập thần túc, chán y chỉ, lìa y chỉ, diệt y chỉ, hướng về xả, đó là thứ ba. Thành tựu việc đoạn hành quán Tam-ma-địa, tu tập thần túc, chán y chỉ, lìa y chỉ, diệt y chỉ, hướng về xả, đó là thứ tư.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là bốn thần túc.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là năm căn?

Này Thiện Hiện! Tín căn, tinh tấn căn, niệm căn, định căn, tuệ căn.

Này Thiện Hiện! Đó là năm căn.

Này Thiện Hiện! Những gì là năm lực?

Này Thiện Hiện! Tín lực, tinh tấn lực, niệm lực, định lực, tuệ lực.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là năm lực.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là bảy giác chi?

Này Thiện Hiện! niệm đẳng giác chi, trạch pháp đẳng giác chi, tinh tấn đẳng giác chi, hỷ đẳng giác chi, khinh an đẳng giác chi, định đẳng giác chi, xả đẳng giác chi.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là bảy chi đẳng giác.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là tám chi thánh đạo?

Này Thiện Hiện! Chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là tám chi thánh đạo.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là ba pháp môn giải thoát?

Này Thiện Hiện! Pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là ba pháp môn giải thoát.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là pháp môn giải thoát không?

Này Thiện Hiện! Nếu hành tướng không, hành tướng vô ngã, hành tướng hư ngụy, hành tướng không tự tánh, tâm một tánh cảnh thì này Thiện Hiện! Đó gọi là pháp môn giải thoát không.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là pháp môn giải thoát vô tướng?

Này Thiện Hiện! Nếu hành tướng diệt, hành tướng tịch tịnh, hành tướng viễn ly, tâm một tánh cảnh thì này Thiện Hiện! Đó gọi là pháp môn giải thoát vô tướng.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là pháp môn giải thoát vô nguyện?

Này Thiện Hiện! Nếu hành tướng khổ, hành tướng vô thường, hành tướng điên đảo, tâm một tánh cảnh thì này Thiện Hiện! Đó gọi là pháp môn giải thoát vô nguyện.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là tám giải thoát?

Này Thiện Hiện! Quán các sắc có sắc, đó là giải thoát thứ nhất; quán các sắc ở ngoài, trong không có tướng sắc, đó là giải thoát thứ hai; tác chứng thân giải thoát thù thắng, thanh tịnh, đó là giải thoát thứ ba; siêu vượt tất cả tướng sắc, diệt tướng hữu đối, chẳng tư duy các thứ tướng, nhập định Không vô biên Không vô biên xứ, an trụ trọn vẹn, đó là giải thoát thứ tư; siêu vượt tất cả Không vô biên xứ, nhập định Vô biên thức Thức vô biên xứ, an trụ trọn vẹn, đó là giải thoát

thứ năm; siêu vượt tất cả Thức vô biên xứ, nhập định Vô thiếu sở hữu Vô sở hữu xứ, an trụ trọn vẹn, đó là giải thoát thứ sáu; siêu vượt tất cả Vô sở hữu xứ, nhập định Phi tướng phi phi tướng xứ, an trụ trọn vẹn, đó là giải thoát thứ bảy; siêu vượt tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, nhập định tướng thọ diệt, an trụ trọn vẹn, đó là giải thoát thứ tám.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là tám giải thoát.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là chín định thứ đệ?

Này Thiện Hiện! Đó là có một loại lìa dục, pháp ác bất thiện, có tâm có từ, ly sanh hỷ lạc, an trụ trọn vẹn sơ thiền, đó là thứ nhất. Lại có một loại, tâm từ tịch tịnh, trong tâm bình đẳng thanh tịnh, tánh chuyên nhất, không tầm, không từ, định sanh hỷ lạc, an trụ trọn vẹn đệ nhị thiền, đó là thứ hai. Lại có một loại lìa hỷ, trụ xả, chánh niệm, chánh tri, thân thọ an vui, chỉ có các bậc Thánh thường nói nên xả, đầy đủ niệm lạc trú, an trụ trọn vẹn đệ tam thiền, đó là thứ ba. Lại có một loại đoạn lạc đoạn khổ, mừng lo trước tan biến, chẳng khổ chẳng lạc, xả niệm thanh tịnh, an trụ trọn vẹn đệ tứ thiền, đó là thứ tư. Lại có một loại siêu vượt tất cả tướng sắc, diệt tướng hữu đối, chẳng tư duy các loại tướng, nhập định Không vô biên Không vô biên xứ, an trụ trọn vẹn, đó là thứ năm. Lại có một loại siêu vượt tất cả Không vô biên xứ, nhập định Thức vô biên Thức vô biên xứ, an trụ trọn vẹn, đó là thứ sáu. Lại có một loại siêu vượt tất cả Thức vô biên xứ, nhập định Vô thiếu sở hữu Vô sở hữu xứ, an trụ trọn vẹn, đó là thứ bảy. Lại có một loại siêu vượt tất cả Vô sở hữu xứ, nhập định Phi tướng phi phi tướng xứ, an trụ trọn vẹn, đó là thứ tám. Lại có một loại siêu vượt tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, nhập định tướng thọ diệt, an trụ trọn vẹn, đó là thứ chín.

Này Thiện Hiện! Đó là chín định thứ đệ.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là bốn trí Thánh đế?

Này Thiện Hiện! Khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí.

Này Thiện Hiện! Đó là bốn trí Thánh đế.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là Ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện! Bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, diệu nguyện, lực, trí Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Những gì gọi là các không trí.

Này Thiện Hiện! Trí nội không, trí ngoại không, trí nội ngoại không, trí không không, trí không lớn, trí không thắng nghĩa, trí không hữu vi, trí không vô vi, trí không rốt ráo, trí không không biên giới, trí không tản mạn, trí không không đối khác, trí không bản tánh, trí

không tự tướng, trí không cộng tướng, trí không tất cả pháp, trí không chẳng thể nắm bắt được, trí không không tánh, trí không tự tánh, trí không không tánh tự tánh; hoặc trí chơn như, trí pháp giới, trí pháp tánh, trí tánh chẳng hư vọng, trí tánh chẳng đổi khác, trí tánh bình đẳng, trí tánh ly sanh, trí pháp định, trí pháp trụ, trí thật tế, trí cảnh giới hư không, trí cảnh giới bất tư nghì.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là các trí không v.v...

Này Thiện Hiện! Những gì là mười địa Bồ-tát?

Này Thiện Hiện! Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm tuệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viển hành địa, Bất động địa, Thiện tuệ địa, Pháp vân địa.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là mười địa Bồ-tát.

Này Thiện Hiện! Những gì là năm loại mắt?

Này Thiện Hiện! Mắt thịt, mắt trời, mắt tuệ của Thánh, mắt pháp, mắt Phật.

Này Thiện Hiện! Đó là năm loại mắt.

Này Thiện Hiện! Những gì là sáu phép thần thông?

Này Thiện Hiện! Thần cảnh trí chứng thông, thiên nhãn trí chứng thông, thiên nhĩ trí chứng thông, tha tâm trí chứng thông, túc trụ tùy niệm trí chứng thông, lậu tận trí chứng thông.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện! Thế nào gọi là mười lực Như Lai?

Này Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nếu là xứ thì biết như thật là xứ, chẳng phải xứ thì biết như thật là chẳng phải xứ, đó là thứ nhất. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối với các nghiệp và các pháp thọ xứ, như dị thực quá khứ, vị lai, hiện tại của các hữu tình đều như thật biết, đó là thứ hai. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với các thế gian chẳng phải một cõi mà tất cả các cõi đều như thật biết, đó là thứ ba. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với các thế gian chẳng phải một thắng giải mà các loại thắng giải đều như thật biết, đó là thứ tư. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với Bồ-đặc-già-la và các căn thắng liệt của tất cả hữu tình đều như thật biết, đó gọi là thứ năm. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với tất cả biến thú hành đều như thật biết, đó là thứ sáu. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với các căn lực, giác chi, đạo chi, tịnh lực, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, tạp nhiệm, thanh tịnh đều như thật biết, đó là thứ bảy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng thiên nhãn thanh tịnh, siêu vượt loài người, thấy các việc thiện, ác khi sanh, khi chết của các hữu tình; hữu tình như thế do hành

động ác của ba loại thân, ngữ, ý, do các tà kiến, do hủy báng Hiền Thánh, nên đọa vào các đường ác; hữu tình như thế, do hành động tốt đẹp của ba loại thân, ngữ, ý, do các chánh kiến, do khen ngợi Hiền Thánh, nên sanh vào các đường lành, sanh lên cõi trời. Lại dùng thiên nhân thanh tịnh vượt hơn người thường, thấy sắc đẹp, sắc xấu, khi sanh, khi chết của các hữu tình, từ chôn này lại sanh vào đường lành, đường dữ; đối với các hữu tình theo thế lực của nghiệp mà sanh vào đường lành, đường dữ, đều như thật biết, đó là thứ tám. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với vô lượng các sự việc ở đời trước, thuộc quá khứ của các hữu tình, hoặc một đời, hoặc trăm đời, hoặc ngàn đời, hoặc trăm ngàn đời, hoặc một ức đời, hoặc trăm ức đời, hoặc ngàn ức đời, hoặc trăm ngàn ức triệu đời; hoặc một kiếp, hoặc trăm kiếp, hoặc ngàn kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp, hoặc một ức kiếp, hoặc trăm ức kiếp, hoặc trăm ngàn ức kiếp, hoặc trăm ngàn ức triệu kiếp cho đến các việc làm, các lời nói, các hình tướng của đời trước đều như thật biết, đó là thứ chín. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với các lậu tận, vô lậu tâm giải thoát, vô lậu tuệ giải thoát đều như thật biết; đối với sự lậu tận của mình, pháp chơn giải thoát, tự chứng thông đạt, an trụ trọn vẹn, như thật nhận biết: Sự sanh của ta đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, chẳng còn thọ sanh đời sau nữa, đó là thứ mười.

Này Thiện Hiện! Đó là mười lục Như Lai.

Quyển Thứ 380

**HẾT**